

**CHƯƠNG TRÌNH****ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT - MAY NHA TRANG**

STT	Thời gian	Nội dung	Người thực hiện
1	8h45-9h00	- Tiếp đón đại biểu và cổ đông dự Đại hội	Ban tổ chức
2	9h00-9h15	Khai mạc Đại hội	
		- Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.	Ban tổ chức
		- Báo cáo kết quả thăm tra tư cách Cổ đông tham dự Đại hội.	Ban thẩm tra tư cách cổ đông
		- Giới thiệu Đoàn Chủ tịch Đại hội.	Ban tổ chức
		- Giới thiệu Ban thư ký Đại hội.	Đoàn Chủ tịch
3	9h15-9h25	- Thông qua chương trình Đại hội - Thông qua Quy chế làm việc Đại hội.	Đoàn Chủ tịch
4	9h25-9h50	Thông qua Báo cáo và các Tờ trình của HĐQT: - Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022. - Thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 - Thông qua phương án chia cổ tức và phân phối lợi nhuận năm 2022 - Thông qua mức thù lao của HĐQT và BKS - Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023	Đoàn Chủ tịch
5	9h50-10h00	- Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022	Ban Kiểm soát
6	10h00-10h30	- Thảo luận	Ban tổ chức
7	10h30-10h45	- Đại hội giải lao.	
8	10h45-11h00	- Chủ tịch HĐQT phát biểu	Chủ tịch HĐQT
9	11h0-11h15	- Biểu quyết thông qua các nội dung của Đại hội	Ban tổ chức
10	11h15-11h20	- Thông qua Dự thảo Nghị quyết Đại hội	Thư ký Đại hội
11	11h20-11h30	- Tổng kết bế mạc Đại hội	Ban tổ chức



TM. BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



ĐẶNG VŨ HÙNG





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÔNG TY CP DỆT - MAY NHA TRANG

Khánh Hòa, ngày 06 tháng 04 năm 2023

QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT - MAY NHA TRANG

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Dệt - May Nha Trang;
Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Dệt - May Nha Trang năm 2023 được tổ chức và thực hiện theo Quy chế sau:

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 (gọi tắt là "Đại hội") của Công ty cổ phần Dệt - May Nha Trang (gọi tắt là "Công ty").

Điều 2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 3. Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy chế này.

CHƯƠNG II

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 4. Quyền của cổ đông

1. Điều kiện tham dự:

Là các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của Công ty tại ngày 03/04/2023 là ngày chốt quyền tham dự Đại hội.

2. Quyền của cổ đông:

- Được trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội.
- Được biểu quyết theo quy định tại Điều 10 của Quy chế này.

- Các cổ đông hoặc đại diện cổ đông khi đến tham dự Đại hội, được thông báo công khai chương trình Đại hội, dự thảo văn kiện Đại hội. Những ý kiến của các cổ đông hoặc đại diện cổ đông với Đại hội sẽ được thảo luận tại Đại hội.

- Được nhận tài liệu họp, thẻ biểu quyết và phiếu biểu quyết có ghi số cổ phần có quyền biểu quyết của mình. Giá trị biểu quyết của cổ đông tương ứng với tỉ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà mình sở hữu hoặc đại diện cổ đông đã đăng ký với Ban tổ chức.

- Cổ đông đến sau khi đại hội khai mạc, có quyền đăng ký và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho họ đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước đó sẽ không bị ảnh hưởng.

Điều 5. Nghĩa vụ của cổ đông

1. Các cổ đông, đại diện cổ đông khi tới tham dự Đại hội cổ đông phải mang theo giấy tờ tùy thân (*Chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu*), giấy ủy quyền (*nếu được ủy quyền*) và hoàn thành các thủ tục đăng ký với Ban tổ chức Đại hội.

2. Tuân thủ các quy định của Quy chế này.

3. Nghiêm túc chấp hành nội quy Đại hội và tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban tổ chức Đại hội, Ban kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban tổ chức Đại hội có nhiệm vụ đón tiếp cổ đông hoặc đại diện cổ đông đến dự họp, phát các tài liệu; thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết và hướng dẫn chỗ ngồi.

2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có nhiệm vụ kiểm tra và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn Chủ tịch và Ban Thư ký Đại hội

1. Thành viên Đoàn Chủ tịch do Ban Tổ chức giới thiệu và được Đại hội đồng cổ đông thông qua, trong đó Chủ tọa là Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người được Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền bằng văn bản.

2. Quyết định của Đoàn Chủ tịch về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông sẽ mang tính quyết định.

3. Đoàn Chủ tịch được quyền tiến hành các công việc để điều khiển Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ, có trật tự và đảm bảo Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.

4. Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Đoàn Chủ tịch Đại hội cũng có thể hoãn Đại hội đến một thời điểm khác và tại một địa điểm khác phù hợp với Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty nếu nhận thấy rằng:

- Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của cuộc họp hoặc;

- Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

5. Ban Thư ký gồm 02 người do Đoàn Chủ tịch đề cử có nhiệm vụ ghi chép Biên bản đại hội một cách đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến của Đại hội và những vấn đề đã được cổ đông hoặc đại diện cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội; Dự thảo và trình bày trước Đại hội về Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu của Đại hội gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên do Chủ tọa giới thiệu và được Đại hội biểu quyết tín nhiệm.

2. Nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu:

- Xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng vấn đề xin biểu quyết tại Đại hội và thông báo kết quả biểu quyết cho Thư ký;

- Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết.

CHƯƠNG III

TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 9. Điều kiện tiến hành Đại hội

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên được tiến hành khi có số cổ đông hoặc đại diện cổ đông tham dự đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Điều 10. Cách thức tiến hành Đại hội

Đại hội đồng cổ đông sẽ được tổ chức một buổi. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các báo cáo và các tờ trình của Đại hội.

Điều 11. Thể lệ biểu quyết tại Đại hội

1. Nguyên tắc: Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp Đại hội đều phải được Đại hội đồng cổ đông thảo luận công khai và tiến hành biểu quyết, bằng phiếu biểu quyết.

2. Phiếu biểu quyết:

- Phiếu biểu quyết lấy ý kiến được Ban tổ chức in và gửi trực tiếp cho Đại biểu tại Đại hội sau khi chốt danh sách cổ đông tham dự.

- Mỗi Đại biểu chỉ có 01 phiếu biểu quyết. Trên Phiếu có ghi rõ mã Đại biểu, Họ và tên Đại biểu, Tổng số lượng cổ phần đại diện của Đại biểu đó.

3. Cách thức biểu quyết:

Đại biểu dự họp trực tiếp biểu quyết bằng cách bằng cách lựa chọn phương án: tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến cho từng vấn đề trên phiếu biểu quyết được phát tại cuộc họp ĐHĐCĐ, Ban tổ chức sẽ thu lại tổng hợp và báo cáo kết quả.

4. Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

- Phiếu không phải do Ban tổ chức phát ra;
- Phiếu không có đầy đủ chữ ký và ghi rõ tên của Đại biểu;
- Phiếu biểu quyết bị gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm nội dung biểu quyết;
- Các vấn đề biểu quyết không được lựa chọn hoặc lựa chọn nhiều hơn một phương án cho một Tờ trình Đại hội.

Điều 12. Nguyên tắc phát biểu tại đại hội

1. Cổ đông tham dự Đại hội phát biểu ý kiến thảo luận bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết và khi được sự đồng ý của Chủ tọa mới được phát biểu.
2. Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua.

CHƯƠNG IV

KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Điều 13. Biên bản, Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được Ban Thư ký Đại hội ghi vào biên bản và Nghị quyết. Biên bản và Nghị quyết cuộc họp được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội và được lưu giữ tại Công ty.

CHƯƠNG V

ĐIỀU KHOẢN KHÁC

Điều 14. Trường hợp tổ chức Đại hội đồng cổ đông không thành

1. Trường hợp không có đủ số đại biểu cần thiết theo quy định tại Điều 8 Quy chế này, những người tổ chức Đại hội quyết định hoãn phiên họp và phải tổ chức lại Đại hội trong vòng 30 ngày kể từ ngày quyết định hoãn phiên họp.
2. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại được tiến hành khi có số cổ đông và đại diện cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% số cổ phần có quyền biểu quyết. Trường hợp không có đủ số đại biểu cần thiết tại phiên họp tổ chức lần hai, Đại hội phải hoãn phiên họp và triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần ba trong vòng 20 ngày kể từ ngày khai mạc phiên họp lần hai.
3. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần ba với bất kỳ số lượng cổ đông hay đại diện cổ đông tham dự cũng đều hợp lệ và đều có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự định đưa ra biểu quyết nằm trong chương trình đại hội đã gửi tới cổ đông trong phiên họp triệu tập những lần trước.

CHƯƠNG VI
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 15. Hiệu lực thi hành

1. Cổ đông hoặc đại diện cổ đông theo ủy quyền và các thành viên tham dự Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế lần việc này.
2. Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty biểu quyết thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch Hội đồng quản trị



ĐẶNG VŨ HÙNG





CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT - MAY NHÀ TRANG

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022

1) Đánh giá chung về hoạt động của Công ty năm 2022:

1.1) Tình hình kinh tế thế giới:

- Năm 2022 từng được cho là năm mà nền kinh tế thế giới sẽ hồi phục mạnh mẽ sau đại dịch Covid-19. Thế nhưng, trên thực tế, nền kinh tế thế giới phải hứng chịu nhiều cú sốc liên quan đến cuộc xung đột ở Ukraine, lạm phát tăng cao kỷ lục khiến người tiêu dùng phải cắt giảm chi tiêu dù phong tỏa do Covid-19 đã được dỡ bỏ và buộc các ngân hàng trung ương tăng lãi suất cơ bản để kiềm chế lạm phát.
- Những sự kiện chính của bức tranh kinh tế toàn cầu năm 2022 đó là:
 - + Khủng hoảng năng lượng toàn cầu;
 - + Lạm phát toàn cầu tăng phi mã;
 - + Các nước đồng loạt thắt chặt chính sách tiền tệ;
 - + Kinh tế toàn cầu đối mặt rủi ro suy thoái.
- Trung Quốc duy trì chính sách “Zero-covid” gây những tác động tiêu cực đến cầu dệt may và chuỗi cung ứng toàn cầu.
- Mức tăng trưởng kinh tế thế giới năm 2022 đạt 3,2%, giảm 2,8 điểm phần trăm so với năm 2021 (6%).

1.2) Tình hình kinh tế Việt Nam:

- Việt Nam năm 2022 đã có sự phục hồi mạnh mẽ. Trong đó, kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát trong tầm kiểm soát.
- Mức tăng trưởng GDP của Việt Nam đạt 8,02%, là mức cao nhất kể từ năm 2011 đến nay. Đây cũng là mức tăng trưởng cao nhất trong khu vực.

1.3) Tình hình ngành dệt may Việt Nam:

- Do những tác động chung của tình hình kinh tế thế giới, tổng cầu dệt may thế giới giảm còn 757 tỷ USD, giảm 6% so với cùng kỳ năm trước, đặc biệt là sự suy giảm

nhu cầu của mặt hàng dệt kim. Các quốc gia xuất khẩu dệt may cạnh tranh (Trung Quốc, Ấn Độ, Cambodia, Indonesia) đều ghi nhận mức tăng trưởng xuất khẩu dệt may giảm; giá bông thế giới biến động bất thường (lập đỉnh vào tháng 5 với mức giá 3,73 USD/kg và hiện nay dao động từ 2,2 - 2,4 USD/kg); nhu cầu Sợi gần như không có.

- Tổng kim ngạch xuất khẩu hàng dệt may của Việt Nam năm 2022 ước đạt khoảng 44,5 tỷ USD, tăng 10,4% so với cùng kỳ năm 2021, đứng vị trí thứ 3 trên thế giới (sau Trung Quốc và Bangladesh). Trong 3 tháng cuối năm 2022, ngành Dệt May Việt Nam gặp rất nhiều khó khăn vì đơn hàng giảm trên 20 - 50% so với dịp đầu năm, nhiều doanh nghiệp buộc phải cho công nhân nghỉ việc luân phiên hoặc nghỉ 2-3 ngày/tuần.
- Tác động sẽ nghiêm trọng hơn đối với những doanh nghiệp có khách hàng chủ yếu ở Hoa Kỳ và EU.

1.4) Tình hình của Công ty:

Trước bối cảnh đó, Công ty đã đạt được những kết quả như sau:

- Cắt được chuỗi lỗ liên tục các năm qua và bắt đầu có lãi;
- Đảm bảo việc làm, thu nhập và đời sống cho người lao động, bảo toàn được lực lượng lao động, tiếp tục là năm có số lao động cuối năm cao hơn đầu năm;
- Thực hiện được các chương trình đầu tư. Đây cũng là năm Công ty có nhiều dự án với tổng mức đầu tư lớn nhất trong các năm gần đây, không những góp phần trực tiếp cho hiệu quả hoạt động năm 2022 mà còn tạo dư địa cho các năm tiếp theo.

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu theo kế hoạch tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 được thể hiện như bảng dưới đây:

STT	Nội dung	ĐVT	Nghị quyết ĐHĐCĐ 2022	Kết quả thực hiện 2022	% kết quả thực hiện so với Nghị quyết ĐHĐCĐ 2022
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	770	757	98
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	5	1,69	34
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	5	1,5	30
4	Tỷ lệ chia cổ tức	%	0	0	-

2) Hoạt động của HĐQT năm 2022:

- HĐQT Công ty đã theo sát diễn biến, tình hình để có những chỉ đạo kịp thời về tổ chức sản xuất kinh doanh phù hợp nhất, đảm bảo tốt mục tiêu kép là vừa giữ an toàn sức khỏe cho người lao động, vừa không để đứt gãy, gián đoạn sản xuất, đảm bảo tiến độ giao hàng.
- Song song đó, HĐQT vẫn chỉ đạo quyết liệt công tác quy hoạch lại thị trường, dòng hàng, đơn hàng hiệu quả nhất để tập trung sản xuất và đầu tư bổ sung nâng cao chất lượng và sản lượng sản phẩm; đồng thời, đã chỉ đạo về chiến lược nguyên liệu phù hợp trong tình hình biến động giá lớn.

Liên tục cải tiến quy trình sản xuất nhằm tăng năng suất lao động: toàn bộ các nhà máy sản xuất trong hệ thống tập đoàn đều ứng dụng lương 3P, Lean, bộ tiêu chuẩn đánh giá TQM, quy chế vận hành Kaizen, ... Ứng dụng chuyển đổi số vào hệ thống sản xuất để tăng cường kiểm soát hàng hoá và quản trị toàn diện hệ thống hoạt động của tập đoàn

Đề đạt được kết quả nêu trên, trong năm 2022, HĐQT đã có những hoạt động sau:

- HĐQT thường xuyên theo sát mọi hoạt động của Công ty, đã có nhiều chỉ đạo, giải pháp quan trọng, kịp thời về sản xuất, thị trường, tài chính, hệ thống tổ chức, ... giúp cho hoạt động của Công ty hiệu quả.
- HĐQT đã hoàn tất thủ tục tăng vốn điều lệ (tương ứng với 5.000.000 cổ phần phát hành thêm) theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.
- HĐQT đã tổ chức họp theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp nhằm triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022, đồng thời chỉ đạo và giải quyết kịp thời những phát sinh đảm bảo cho hoạt động của Công ty đúng định hướng phát triển.
- Các cuộc họp của HĐQT được tổ chức theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty; các hồ sơ, tài liệu đã được gửi đầy đủ đến các thành viên HĐQT để tham khảo, nghiên cứu trước theo quy định; toàn bộ biên bản các cuộc họp HĐQT được các thành viên HĐQT tham dự họp ký đầy đủ, đúng theo quy định của Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

3) Mức thù lao của HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2022:

- Mức thù lao của HĐQT và BKS theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022 là 55 triệu đồng/tháng (thu nhập sau thuế).
- Mức thù lao này năm 2022 thực chi là: 55 triệu đồng/tháng (thu nhập sau thuế).

4) **Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban điều hành Công ty năm 2022:**

Trong năm 2022, có 1 thành viên HĐQT thôi nhiệm và đã bầu bổ sung 1 nhân sự, phân công công việc cho các thành viên trong Ban điều hành Công ty không thay đổi.

Đánh giá:

- Ban điều hành đã điều hành hoạt động của Công ty với tinh thần trách nhiệm cao, tham mưu kịp thời và hiệu quả theo chức năng nhiệm vụ và lĩnh vực được giao.
- Ban điều hành Công ty đã hoạt động và tuân thủ đúng theo Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.
- Ban điều hành đã có nhiều cố gắng trong việc hoàn thành chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của HĐQT trong điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và các mặt công tác khác của Công ty.

5) **Các kế hoạch và định hướng của Hội đồng quản trị năm 2023:**

5.1) **Đánh giá chung tình hình thị trường năm 2023:**

- Lạm phát toàn cầu dự kiến giảm vào năm 2023 nhưng vẫn duy trì ở mức cao. Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) dự đoán lạm phát toàn cầu sẽ đạt 6,5% vào năm 2023, giảm từ mức 8,8% vào năm 2022. Lạm phát ở các nền kinh tế đang phát triển sẽ thấp hơn, dự kiến chỉ ở mức 8,1% vào năm 2023.
- Tăng trưởng chậm và nguy cơ suy thoái: năm 2023, tốc độ tăng trưởng kinh tế chắc chắn sẽ chậm lại và lãi suất sẽ tăng lên. Nhiều nhà kinh tế bi quan hơn và tin rằng suy thoái kinh tế toàn cầu có thể xảy ra vào năm 2023, chỉ ba năm sau cuộc suy thoái do đại dịch COVID-19 gây ra.
- Cơ hội hồi phục khi Trung Quốc tái mở cửa: Sau gần 3 năm phong tỏa, xét nghiệm hàng loạt và đóng cửa biên giới, Trung Quốc đầu tháng này đã bắt đầu dỡ bỏ chính sách “không COVID” nghiêm ngặt. Động thái tái mở cửa của nền kinh tế lớn thứ 2 thế giới sẽ tạo động lực mới cho quá trình phục hồi toàn cầu.
- Làn sóng phá sản tăng: Bất chấp nền kinh tế bị tàn phá do COVID-19, các vụ phá sản trên thực tế đã giảm ở nhiều quốc gia vào năm 2020 và 2021 nhờ các thỏa thuận bên ngoài với các chủ nợ và gói kích thích lớn của các chính phủ. Công ty bảo hiểm Allianz Trade ước tính tỷ lệ phá sản trên toàn cầu sẽ tăng hơn 10% vào năm 2022 và 19% vào năm 2023, vượt mức trước đại dịch.

5.2) **Giải pháp thực hiện:**

- Tiếp tục thực hiện mô hình cấu trúc điều hành, quản trị chuyên môn hóa theo 3 hệ thống. Trong đó Hệ thống Vải được trực tiếp điều hành và hạch toán bởi Công ty cổ

phần Vinatex Quốc tế; Hệ thống May được trực tiếp điều hành bởi Chi nhánh TP.HCM của Công ty. Song song đó, tăng cường phối kết hợp và ưu tiên hiệu quả chung cho chuỗi Sợi – Dệt – Nhuộm – May vốn là lợi thế của Công ty.

- Đồng thời, tổ chức sản xuất theo hướng linh hoạt, có thể sản xuất đa dạng dòng hàng trong một nhà máy, nghiên cứu cải tiến rút ngắn thời gian khi thay đổi mã hàng, dòng hàng mới.
- Đẩy mạnh công tác dự báo thị trường, biến động giá cả liên quan đến các yếu tố địa chính trị, yếu tố dịch bệnh, ... có các phương án đề phòng rủi ro.
- Khai thác thị trường mới để đảm bảo đủ hàng cho hệ thống sản xuất hoạt động.
- Các Hệ thống sản xuất phải quyết liệt hơn nữa trong công tác quản trị thiết bị, công nghệ, chất lượng, năng suất, định mức, tiết kiệm, hiệu quả, ...
- Quản lý tài chính xuyên suốt trong tập đoàn, đảm bảo các chỉ tiêu tài chính đã xây dựng được kiểm soát chặt chẽ, kiểm soát ngân sách hoạt động từng nhà máy.
- Đảm bảo tiến độ và chất lượng thực hiện các dự án đầu tư.
- Đảm bảo đủ nguồn vốn cho các dự án đầu tư và cho các hoạt động sản xuất kinh doanh thường xuyên của Công ty.
- Tập trung cho công tác lao động, bao gồm các chính sách tuyển dụng, đào tạo, tiền lương, chăm lo sức khỏe, đời sống vật chất, tinh thần để giữ chân người lao động, tuyển được lao động đủ cho các dự án đầu tư mở rộng cho năm nay và năm tiếp theo. Thực hiện đầy đủ và đảm bảo an toàn tuyệt đối trong công tác an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, phòng chống thiên tai, phòng chống dịch bệnh, ...
- Tiếp tục xây dựng văn hóa doanh nghiệp.

Trên đây là báo cáo hoạt động của HĐQT Công ty cổ phần Dệt - May Nha Trang năm 2023, kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CHỦ
TỊCH HĐQT**



ĐẶNG VŨ HÙNG



BÁO CÁO
TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH
NĂM 2022
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

PHẦN I

TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

I. Bối cảnh năm 2022:

- Xung đột Nga - Ukraine khiến giá nguyên, nhiên, phụ liệu tăng cao liên tục, trong đó giá bông tăng 19,1%, giá cước vận tải cũng tăng cao gấp 3 lần, làm cho chi phí sản xuất trong nước của doanh nghiệp đã tăng hơn 20%. Hơn nữa, EU - một trong những thị trường tiêu thụ dệt may lớn của doanh nghiệp lại đang chứng kiến đồng Euro giảm giá sâu nhất trong 20 năm qua. Điều này ảnh hưởng cực kỳ lớn đến doanh thu của các đơn hàng ngành dệt may.
- Cùng với áp lực lạm phát, xung đột Nga - Ukraine chưa có hồi kết trong khi giá xăng dầu, chi phí vận tải biển liên tục tăng khiến chi phí sản xuất của doanh nghiệp tăng lên, giá các loại nguyên liệu đã tăng gần 30% so với trước là những thách thức mà các doanh nghiệp dệt may Việt Nam đang phải đối mặt.
- Chi phí sợi, vải, logistic và nhân công vẫn neo ở mức cao do giá dầu tăng và sự cạnh tranh trên thị trường lao động, chủ yếu với các nhà máy FDI. Điều này tác động tiêu cực đến toàn bộ chuỗi cung ứng hàng dệt may, từ nhà sản xuất đến nhà phân phối, bán lẻ. Biên lợi nhuận gộp của các doanh nghiệp sản xuất hàng dệt may trong nước tiếp tục bị thu hẹp.

II. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022:

Năm 2022 tiếp tục là năm đầy biến động và khó khăn tác động đến hoạt động của Công ty nhưng đồng thời cũng là một năm điển hình của sự lãnh đạo quyết liệt, kịp thời, sâu sát toàn diện để vượt khó, hoàn thành tốt nhiệm vụ, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 (Một số chỉ tiêu cơ bản):

STT	Nội dung	ĐVT	Nghị quyết ĐHĐCĐ 2022	Kết quả thực hiện 2022	% Kết quả thực hiện 2022 so với NQ. ĐHĐCĐ 2022	Kết quả thực hiện 2021	% Kết quả thực hiện 2022 so với 2021
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	770	757	98	640	118
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	5	1,69	34	2,28	74
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	5	1,50	30	2,08	72
4	Tỷ lệ chia cổ tức	%	-	-	-	-	-

2. Để đạt được kết quả trên, Công ty đã thực hiện các giải pháp sau:

a. Ngành Sợi:

- Đã quy hoạch lại hoạt động sản xuất theo hướng chuyên môn hóa và định hình rõ thị trường, khách hàng, dòng hàng.
- Đầu tư bổ sung máy móc thiết bị, chi tiết phụ tùng; khai thác, sử dụng hiệu quả máy móc thiết bị, tăng năng suất, tiết giảm chi phí sản xuất.
- Công tác dự báo biến động giá cả của nguyên liệu cotton và polyester giúp cho việc quyết định thời điểm mua và thu xếp tài chính mua đối với các đợt trong năm được thực hiện khá tốt, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của ngành Sợi.
- Xây dựng kế hoạch, kiểm điểm, đánh giá, phân tích hoạt động bám sát chỉ đạo từng tháng.

b. Ngành May:

- Đã xây dựng được các khách hàng và đơn hàng ổn định, đồng thời áp dụng nhiều biện pháp cải tiến quản lý sản xuất tiên tiến nên năng suất lao động tăng, tiền lương và thu nhập tăng; công tác quan tâm chăm sóc người lao động của các cấp tốt nên đã đảm bảo lực lượng lao động ổn định.

c. Công tác đầu tư:

- Đầu tư chiều sâu để nâng cao chất lượng sản phẩm Nhà máy Sợi 2.
- Đầu tư chiều sâu để nâng cao chất lượng sản phẩm Nhà máy Sợi 3.
- Với tổng mức đầu tư là 66 tỷ đồng (trong đó Công ty đầu tư 38 tỷ đồng và Công ty Cổ phần Vinatex Quốc tế đầu tư 28 tỷ đồng).

d. Công tác tài chính:

- Năm 2022 là năm Công ty bị áp lực khá lớn bởi việc giảm hạn mức tín dụng cho vay của các ngân hàng do Công ty bị thua lỗ lũy kế nhiều năm, đồng thời cũng là năm Công ty cần một lượng lớn tài chính cho việc mua dự trữ bông, xơ do giá cả thị trường quá nhiều biến động và cũng cùng lúc cần một lượng ngân sách khá lớn cho các chương trình đầu tư. Với sự hỗ trợ từ Công ty Cổ phần Quốc tế Phong Phú, hệ thống tài chính đã đáp ứng đủ nguồn lực kịp thời cho tất cả các hoạt động, không những góp phần lớn cho hiệu quả kinh doanh năm 2022 mà còn tạo tiền đề tốt cho sản xuất kinh doanh các năm sau.
- Hạch toán kế toán, báo cáo phân tích đánh giá đầy đủ, kịp thời, chính xác các hoạt động của từng nhà máy, từng lĩnh vực, giúp cho HĐQT, Ban điều hành Công ty và trưởng các bộ phận chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất, kinh doanh, công tác kịp thời, có hiệu quả.

PHẦN II

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

I. Nhận định tình hình

1. Khó khăn:

- Năm 2023 được dự báo còn nhiều khó khăn cho các ngành sản xuất xuất khẩu như dệt may, nhu cầu thế giới chưa có tín hiệu phục hồi do kinh tế vĩ mô thế giới vẫn ở trạng thái bất định. Các thị trường xuất khẩu chính đều giảm hoặc tăng không đáng kể. Bên cạnh đó là những đòi hỏi khắt khe đến từ các nhãn hàng, như giảm giá sản xuất, đơn hàng nhỏ, thời gian giao hàng nhanh, chất lượng đòi hỏi cao hơn, chuyển đổi sử dụng vải có thành phần sợi tái chế... Ngoài ra, còn có những đòi hỏi doanh nghiệp phải tuân thủ nhiều chính sách khác của nhãn hàng, như phát triển bền vững, xanh hóa, tiết kiệm năng lượng, giảm khí thải...

- Thị trường dệt may toàn cầu, theo tất cả các kịch bản, đều có tỷ lệ tăng trưởng thấp hơn nhiều những năm qua. Do đó, ngành dệt may cần tập trung vào các giải pháp hình thành chuỗi sản xuất dệt kim trọn gói, phát triển sản xuất xanh, thực hiện thành công công tác chuyển đổi số, phát triển nguồn nhân lực chất lượng, cơ cấu lại sản phẩm để duy trì sản xuất... Riêng ngành sợi, dự kiến còn khó khăn, giá sợi bán dưới giá thành đến hết tháng 6/2023, do vậy các doanh nghiệp ngành sợi cần tối ưu về cơ cấu mặt hàng để giảm thiểu chi phí, giảm thiệt hại để bảo vệ nguồn lực doanh nghiệp.

- Đối với doanh nghiệp may, cần linh hoạt cơ cấu chuyển đổi mặt hàng để đảm bảo đơn hàng đáp ứng nhu cầu thị trường. Cùng với đó, tập trung vào các ngành mang lại giá trị gia tăng cao cũng như phần đầu giữ được tốc độ tăng trưởng doanh thu từ 4-6% trong bối cảnh thế giới giảm khoảng 10% nhu cầu tiêu dùng. Tập trung vào các giải pháp hình thành chuỗi sản xuất dệt kim trọn gói, phát triển sản xuất xanh, thực hiện thành công công tác chuyển đổi số, phát triển nguồn nhân lực chất lượng.

- Bên cạnh đó, tăng cường đầu tư công nghệ mới, tiết kiệm năng lượng, giảm sử dụng hóa chất, giảm phát thải; sử dụng tối đa năng lượng tái tạo; đẩy mạnh sản xuất sản phẩm tái chế, sử dụng nguồn nguyên liệu xanh, sạch; cập nhật để đáp ứng các tiêu chuẩn môi trường và trách nhiệm xã hội. Thực hiện thành công công tác chuyển đổi số, trong đó ưu tiên chuyển đổi số cho hoạt động cốt lõi, trên cơ sở nguồn lực hợp lý.

- Để ổn định sản xuất, hướng tới mục tiêu bền vững trong thời gian tới, bản thân các doanh nghiệp cần bắt kịp xu thế thị trường, đầu tư máy móc công nghệ, chuyển đổi xanh thích ứng với các yêu cầu của nhân hàng, tăng cường giải pháp xây dựng, đào tạo nguồn lực thích ứng với tình hình khó khăn của thị trường, đặc biệt chú trọng tới nguồn nhân lực thiết kế cho ngành công nghiệp thời trang để từng bước tiến tới làm hàng FOB (mua vật liệu, sản xuất, bán sản phẩm) và ODM (thiết kế, sản xuất, bán sản phẩm),.../

2. Thuận lợi:

- Vị thế Việt Nam ngày càng cao trên thế giới; chính trị ổn định; các giải pháp kiểm soát dịch bệnh hiệu quả, tỷ lệ bao phủ Vaccine cao; kinh tế vĩ mô, các cân đối lớn, kiểm soát dòng tiền, tỷ giá, lạm phát được Chính phủ kiểm soát tốt.
- Các Hiệp định thương mại tự do đã được ký kết tiếp tục phát huy lợi thế và tạo hành lang thuận lợi cho các doanh nghiệp Việt Nam. Đáng chú ý, năm 2023 một số FTA sẽ về đích mức thuế suất bằng 0%, đây chính là động lực thúc đẩy chuyển dịch đầu tư từ bên ngoài vào Việt Nam. Ngoài ra, động lực để các nhân hàng tìm đến thị trường Việt Nam là các chương trình phát triển bền vững, xanh hóa, quản trị số, kinh tế tuần hoàn tại Việt Nam. Đây là giải pháp để thúc đẩy, giữ ổn định và phát triển tại Việt Nam.

II. Mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:

Với những khó khăn và thuận lợi cơ bản trên, trên cơ sở phân tích và dự báo tình hình trong ngắn hạn và dài hạn, phát huy những điểm mạnh, lợi thế của Công ty đồng thời phải tiếp tục khắc phục những tồn tại về mặt tài chính của sản xuất kinh doanh không hiệu quả các năm trước do thiên tai và dịch bệnh để nhanh chóng phục hồi phát triển, mục tiêu kế hoạch đề ra cho năm 2023 như sau:

STT	Nội dung	ĐVT	Mục tiêu năm 2023
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	810
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	2
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	2
5	Tỷ lệ chia cổ tức	%	-

- Ghi chú: Thuế TNDN có thể thay đổi tùy thuộc vào kết quả thanh tra, kiểm tra quyết toán thuế năm 2023 và các năm trước của cơ quan có thẩm quyền.

III. Giải pháp thực hiện để đạt được mục tiêu kế hoạch kinh doanh:

1. Chương trình đầu tư:

Chú trọng vào việc đầu tư sản xuất sợi - mặt hàng tiềm năng và chủ lực của Công ty, dù khả năng tham gia vào chuỗi cung ứng cung cấp sợi cho các nhà máy sản xuất vải dệt kim và dệt thoi. Việc đầu tư vào sợi sẽ đem lại hiệu quả cho Công ty, giảm lỗ lũy kế từ các năm trước và tạo điều kiện cho Công ty phát triển.

a. Nhà máy Sợi 2:

- Khai thác có hiệu quả các dự án đầu tư chiều sâu để ổn định và nâng cao chất lượng sản phẩm đã thực hiện năm 2022.
- Đảm bảo tiến độ, hiệu quả dự án nâng công suất từ 240 tấn lên 300 tấn/tháng với tổng mức đầu tư gần 30 tỷ.

b. Nhà máy Sợi 3: Nhanh chóng thực hiện những hạng mục còn lại của dự án đầu tư chiều sâu để nâng cao chất lượng, đảm bảo tăng cơ cấu mặt hàng giá trị cao, nâng cao hiệu quả.

c. Tiếp tục thực hiện các phần việc của dự án đầu tư Nhà máy Sợi 4 trên mặt bằng dây chuyền TOYODA cũ của Nhà máy Sợi 2 với tổng mức đầu tư gần 250 tỷ đồng, chuyên sản xuất sợi Cotton với sản lượng 500 tấn/tháng, chỉ số bình qun Ne 16. Dự án này đã được Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại Thương Việt Nam - Chi nhánh Khánh Hòa tài trợ cho vay trung, dài hạn.

2. Giải pháp về thị trường:

- Với phương châm “lấy khách hàng làm trung tâm” do vậy phải tìm nhiều giải pháp từ phát triển sản phẩm, tổ chức sản xuất, cung ứng dịch vụ... nhằm đáp ứng được yêu cầu của khách hàng.
- Liên kết và phối hợp chặt chẽ với các đơn vị sản xuất vải cung cấp cho may mặc xuất khẩu để hình thành chuỗi cung ứng đảm bảo cho ngành sợi được phát triển ổn định và bền vững.
- Hệ thống Sợi tiếp tục duy trì vững chắc thị trường trong nước, đặc biệt là các khách hàng mang tính chuỗi liên kết trên nền tảng ổn định chất lượng, ổn định sản lượng, để phát huy tối đa hiệu suất sử dụng máy móc thiết bị, sử dụng nguyên liệu, các chi phí phụ trợ, nâng cao hiệu quả.
- Tiếp tục tìm cơ hội cho thị trường xuất khẩu sợi, củng cố thị trường khách hàng truyền thống đồng thời tìm kiếm phát triển các khách hàng mới có tính cạnh tranh hiệu quả cao, đồng thời tăng tỷ trọng doanh thu xuất khẩu, đảm bảo cân cân ngoại tệ trong tình hình tỷ giá chứa đựng nhiều rủi ro.
- Đẩy nhanh tốc độ phát triển sản phẩm may mặc để có cơ hội tiếp cận khách hàng FOB. Hệ thống May tiếp tục giữ vững khách hàng – mặt hàng may mặc dệt kim xuất khẩu truyền thống, tiếp tục tuyển dụng và đào tạo đội ngũ bán hàng phát triển thêm những khách hàng và thị trường mới để đảm bảo vững chắc cho các chương trình đầu tư mở rộng tăng năng lực ngành may, tận dụng

tối đa cơ hội tại các thị trường ở những quốc gia tham gia các Hiệp định thương mại với Việt Nam cũng như tranh thủ cơ hội trong tình hình ngành dệt may một số nước gặp khó khăn về dịch bệnh và chính trị.

3. Giải pháp quản trị sản xuất:

- Tiếp tục thực hiện quản lý dựa trên mục tiêu, đánh giá dựa trên hiệu quả công việc để định hướng công việc, tạo động lực cho người lao động.
- Tăng cường liên kết, phối hợp, hỗ trợ giữa các thành viên trong đơn vị, giữa các đơn vị với nhau và giữa các cấp lãnh đạo, quản lý để giải quyết kịp thời, có hiệu quả các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện; hỗ trợ người lao động hoàn thành công việc được giao.
- Tăng cường kiểm soát các định mức kinh tế kỹ thuật, các chỉ tiêu chất lượng sản phẩm; kiểm soát các chi phí.

4. Giải pháp tài chính:

- Cân đối tốt dòng tiền, tín dụng, công nợ, hàng tồn kho, ngoại tệ, tỷ giá đảm bảo tốt cho các dự án đầu tư và hoạt động sản xuất kinh doanh; kiểm soát tốt dự trữ nguyên liệu để phòng rủi ro về biến động giá nguyên liệu, tỷ giá.

5. Giải pháp về nhân sự, đào tạo, tiền lương:

- Lựa chọn, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ bổ sung thêm cho các vị trí chủ chốt kế cận của Công ty, quản trị chặt chẽ và nâng cao nguồn nhân lực ở tất cả các cấp bậc; phân công giao việc, giao chỉ tiêu cụ thể tạo điều kiện phát huy tối đa năng lực cá nhân.
- Quy hoạch, tuyển dụng, đào tạo lực lượng cho các dự án đầu tư mở rộng của Công ty.
- Đổi mới công tác tuyển dụng và đối tượng tuyển dụng bằng nhiều hình thức thích hợp, bằng nhiều kênh khác nhau và tạo mọi điều kiện thuận lợi về việc làm, thu nhập, cơ hội, các ưu đãi và phúc lợi... từ công nhân đến cán bộ quản lý của Công ty.
- Tiếp tục xây dựng văn hóa doanh nghiệp, phát huy mạnh mẽ các nét đẹp văn hóa đã trở thành truyền thống quý báu của Công ty, tinh thần đoàn kết trên dưới một lòng, tính trung thực, đạo đức trong sản xuất kinh doanh, sự gắn bó, giúp đỡ lẫn nhau, ý thức tổ chức kỷ luật và tinh thần trách nhiệm trong công việc... để tiếp tục xây dựng nền tảng vững chắc cho Công ty phát triển hiệu quả hơn.

6. Các công tác khác:

- Luôn chú trọng công tác phòng chống dịch bệnh, chăm sóc sức khỏe cho người lao động, đảm bảo duy trì liên tục đủ nguồn lực lao động cho nhu cầu sản xuất, công tác.
- Thực hiện tốt công tác phòng cháy chữa cháy, phòng chống thiên tai, bảo vệ môi trường, đảm bảo an toàn lao động, an ninh doanh nghiệp.

- Chuẩn bị và thực hiện tốt các chính sách thuế, hải quan; các cuộc đánh giá của khách hàng, các chứng chỉ cần thiết đảm bảo cho công tác kinh doanh và thương hiệu doanh nghiệp.
- Đảm bảo tốt các dịch vụ phụ trợ, hậu cần (điện, nước cấp, nước thải, xe đưa đón, suất ăn công nghiệp...) cho toàn Cụm Công ty.

Bằng những định hướng và những giải pháp quyết liệt cùng sự nhạy bén, sáng tạo, dám nghĩ dám làm của HĐQT, Ban điều hành, cùng với sự đoàn kết, nỗ lực phấn đấu của toàn thể CBCNV Công ty Cổ phần Dệt - May Nha Trang, tin tưởng năm 2023 là năm cho sự hồi phục, phát triển mạnh mẽ của Công ty.

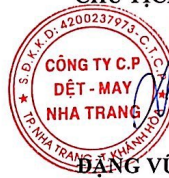
Trên đây là báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.

Kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng báo cáo./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT



ĐẶNG VŨ HÙNG



BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
“Về kết quả thẩm tra hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022
của Công ty Cổ phần Dệt – May Nha Trang”
(Trình Đại hội đồng cổ đông ngày 28/04/2022 thông qua)

Kính thưa: Quý vị đại biểu

Kính thưa: Quý vị cổ đông

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam;
- Quyền hạn và nhiệm vụ của Ban Kiểm soát đã được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động và quy chế quản trị nội bộ của Công ty;
- Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát;
- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị, Báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2022 và kế hoạch SXKD năm 2023 và Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên (ĐHĐCĐ) báo cáo kết quả kiểm soát hoạt động năm 2022 của Công ty như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2022:

Trong năm 2022, BKS đã tổ chức thực hiện các chức năng, nhiệm vụ được qui định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty CP Dệt –May Nha Trang, Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS, như sau:

- Ban kiểm soát gồm 03 thành viên, trên cơ sở quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, mỗi thành viên phụ trách những công việc phù hợp với kinh nghiệm chuyên môn nên đã thực hiện tốt trách nhiệm của Ban kiểm soát theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.
- Quan hệ phối hợp công tác giữa BKS với HĐQT, BĐH về cơ bản được thực hiện phù hợp với quy định của Pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của Công ty CP Dệt – May Nha Trang.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỘT SỐ NHIỆM VỤ CỤ THỂ:

1. Công tác giám sát hoạt động kinh doanh, việc tuân thủ qui định của pháp luật và Điều lệ Công ty CP Dệt – May Nha Trang; việc thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ.

BKS đã thực hiện công tác giám sát thường xuyên thông qua các hoạt động cụ thể sau:

BKS thường xuyên theo dõi tình hình thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ, tham dự và phát biểu ý kiến tại các cuộc họp thường kỳ của HĐQT, họp giao ban của BDH. Tại cuộc họp, BKS đã đưa ra ý kiến, quan điểm độc lập về dữ liệu hoạt động kinh doanh; các tồn tại, rủi ro trong hoạt động kinh doanh, công tác quản trị điều hành của Công ty CP Dệt – May Nha Trang, từ đó đề xuất những nội dung cần triển khai để khắc phục những hạn chế, tồn đọng và các kiến nghị giúp HĐQT, BDH hoàn thành kế hoạch ĐHĐCĐ giao. Đồng thời với các nội dung cần lưu ý, tăng cường kiểm soát, BKS đều đưa ra những kiến nghị cụ thể nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, đảm bảo tăng trưởng an toàn, bền vững.

Nhìn chung, trong năm 2022, HĐQT và BDH đã chỉ đạo, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty CP Dệt-May Nha Trang theo đúng mục tiêu, tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty trong quản trị và điều hành.

2. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát.

Trong kỳ báo cáo Ban kiểm soát đã thực hiện đầy đủ các chức năng nhiệm vụ theo quy định của Pháp luật, điều lệ Công ty, một số vấn đề cụ thể như:

- Trưởng BKS đã tham gia đầy đủ các cuộc họp định kỳ của HĐQT và các cuộc họp giao ban của BDH.

- BKS thường xuyên theo dõi, giám sát và cập nhật kịp thời danh sách cổ đông lớn, thành viên HĐQT, thành viên BKS, thành viên Ban điều hành, Kế toán trưởng và người có liên quan theo quy định.

- Trao đổi với đơn vị kiểm toán độc lập về kết quả kiểm toán báo cáo tài chính và đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty. Hoàn thiện việc ban hành quy định nội bộ của BKS theo đúng quy định.

- Các thành viên BKS đã hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao, cùng tham gia thảo luận và biểu quyết thống nhất, thông qua các vấn đề, nội dung thuộc chức năng nhiệm vụ của BKS

3. Hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty:

a. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị hiện có 5 thành viên, cơ cấu tổ chức và phân công, phân nhiệm đầy đủ theo đúng quy định của pháp luật và điều lệ Công ty. Trong năm 2022, HĐQT đã tổ chức nhiều cuộc họp và xin ý kiến biểu quyết bằng văn bản khi cần thiết để kịp thời ra các quyết định liên quan đến công tác quản trị, chiến lược kinh doanh, quản lý rủi ro, xử lý nợ và ban hành các chính sách phù hợp với thực tế, định hướng theo Nghị quyết ĐHĐCĐ, trên cơ sở tuân thủ các quy định của Pháp luật. Các bộ phận trực thuộc HĐQT đã thực hiện tốt vai trò, chức năng nhiệm vụ của mình, tham mưu đề xuất Hội đồng quản trị hoàn thiện hệ thống văn bản, chính sách quản lý các loại rủi ro trọng yếu trong Công ty; các vấn đề liên quan đến nhân sự, chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng và các chính sách đãi ngộ dành cho cán bộ nhân viên; xây dựng các dự án quan trọng của Công ty;

b. Hoạt động của Ban điều hành

Năm 2022, Ban điều hành đã có sự tích cực trong công tác triển khai kế hoạch kinh doanh, chỉ đạo sâu sát các mặt hoạt động của Công ty. Thực hiện phân công nhiệm vụ cụ thể tới từng thành viên BĐH, triển khai kế hoạch hành động từng tháng, đề ra các giải pháp khắc phục các hạn chế, kiểm soát các tỷ lệ đảm bảo an toàn hoạt động. Duy trì họp giao ban hàng tháng với sự tham gia đầy đủ của HĐQT, BKS, Giám đốc các nhà máy và trưởng các đơn vị kinh doanh để đánh giá toàn bộ hoạt động của tháng trước, triển khai công việc của tháng tiếp theo và lắng nghe, tiếp thu ý kiến chỉ đạo, đóng góp từ HĐQT cũng như các khó khăn vướng mắc từ đơn vị kinh doanh từ đó đưa ra phương án kinh doanh phù hợp. Ban điều hành đã xây dựng kế hoạch chiến lược trung hạn trên cơ sở mục tiêu do Hội đồng quản trị ban hành và đã chuẩn bị tốt cho việc triển khai một số dự án quan trọng trong thời gian tới. Các đơn vị trực thuộc Ban điều hành đang duy trì tốt hoạt động và phát huy hiệu quả.

c. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Ban điều hành.

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị của Công ty CP Dệt - May Nha Trang đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ quản lý Công ty theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị thường xuyên theo sát hoạt động của Công ty trong mọi lĩnh vực (sản xuất, kinh doanh, nhân sự ...) để đưa ra các chỉ đạo, giải pháp kịp thời giúp Công ty ứng phó với những biến động của thị trường, tiết giảm chi phí, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và bảo toàn vốn cho Cổ đông. Mặc dù đối mặt với nhiều khó khăn nhưng hoạt động của Công ty đã hiệu quả hơn, góp phần lớn vào việc hoàn thành kết quả kinh doanh do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua.

Tất cả thông tin liên quan đến quyết định của HĐQT đều được công bố đúng thời hạn, thỏa mãn các mối quan tâm của cổ đông và đảm bảo tính minh bạch trong công bố thông tin.

Ban điều hành Công ty đã tuân thủ và thực hiện đầy đủ các trách nhiệm và thẩm quyền theo quy định của Điều Lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị đề ra. Từng thành viên trong Ban điều hành đã hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ được phân công và đều phát huy hiệu quả công việc.

Việc khó khăn của thị trường đã ảnh hưởng trực tiếp đến công tác quản trị điều hành, tuy nhiên Ban điều hành Công ty đã làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, có những giải pháp kịp thời trong công tác điều hành để đạt được kết quả tốt nhất cho Công ty.

Ban điều hành đã thực hiện đầy đủ, tốt các chế độ, chính sách, quyền lợi, chăm lo đời sống cho toàn thể CBCNV Công ty theo đúng Luật lao động và Thỏa ước lao động tập thể.

4. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các cổ đông.

Sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, BĐH và các cổ đông được đánh giá là hiệu quả, đảm bảo tính độc lập và thường xuyên liên tục. Đặc biệt trên các hoạt động như:

- BKS được cung cấp các tài liệu, thông tin về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty phục vụ đầy đủ, kịp thời theo đúng quy định.

- BKS tham gia đầy đủ các cuộc họp định kỳ của HĐQT và các cuộc họp giao ban của BDH.

- BKS thường xuyên trao đổi với các thành viên HĐQT, thành viên BDH các vấn đề liên quan đến quản trị, điều hành;

- BKS đã cập nhật thường xuyên tình hình biến động trong danh sách các cổ đông lớn.

- Các khuyến nghị của BKS gửi tới HĐQT, BDH đều được nghiêm túc xem xét thực hiện và phản hồi kịp thời

III. TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO, CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT, HĐQT

Trong năm 2022, Công ty đã chi thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát: 55.000.000 đ/tháng (thu nhập sau thuế) theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2022.

IV. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG, TÀI CHÍNH VÀ KẾT QUẢ KINH DOANH CỦA CÔNG TY CP DỆT – MAY NHA TRANG

1. Về kết quả kinh doanh:

Trong các tháng đầu năm 2022, thị trường ngành dệt may Việt Nam nói chung và Công ty nói riêng gặp nhiều thuận lợi, mặc dù vẫn còn chịu các tác động tiêu cực đến hiệu quả của hoạt động sản xuất kinh doanh như biến động giá nguyên liệu, chi phí đầu vào tăng, dịch bệnh bùng phát, lạm phát tăng ở Mỹ, EU,... Tuy nhiên, 6 tháng cuối năm, ngành dệt may gặp nhiều khó khăn, thách thức rất lớn do ảnh hưởng của tình hình kinh tế, chính trị trên thế giới. Nhưng với sự hỗ trợ hiệu quả của Tập đoàn PPJ Group giúp Công ty thực hiện tốt chính sách ưu tiên bảo toàn lực lượng lao động và chiến lược đầu tư khép kín chuỗi sản xuất, tuân thủ phương châm người lao động là tài sản đáng quý nhất của doanh nghiệp. Đồng thời, giúp cho Dệt – May Nha Trang đạt được kết quả tốt góp phần lớn vào việc hoàn thành kế hoạch năm 2022. Cụ thể:

- Tổng tài sản: 951 tỷ đồng.
- Vốn chủ sở hữu: 175 tỷ đồng
- Kết quả kinh doanh:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	NQ. ĐHĐCĐ	Thực hiện	%TH so với NQ
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	770	757	98
2	Lợi nhuận trước	Tỷ đồng	5	1,69	34
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	5	1,50	30

Tổng doanh thu đạt 757 tỷ đồng, đạt 98% so với nghị quyết ĐHĐCĐ 2022

Lợi nhuận trước thuế là lãi 1,69 tỷ đồng, đạt 34% so với nghị quyết ĐHĐCĐ 2022.

Trong năm, công ty đã tiến hành thanh lý một lượng lớn hàng tồn kho chậm luân chuyển điều này làm ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh chung toàn công ty.

2. Về tình hình tài chính năm 2022:

- Công ty đã ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán số 151/2022/HĐKT-AFCVN ngày 01/07/2022 về việc soát xét Báo cáo tài chính cho kỳ tài chính 6 tháng kết thúc vào ngày 30/06/2022 và kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2022 với Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam theo đúng Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2022 đã

được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam. Theo ý kiến của kiểm toán viên độc lập, báo cáo tài chính của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty CP Dệt – May Nha Trang tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính

- Các báo cáo tài chính quý, bán niên, năm được lập và công bố đầy đủ, đúng thời hạn.
- Trong năm không có bất kỳ thay đổi nào về chế độ kế toán, chuẩn mực kế toán có tác động trọng yếu tới tình hình tài chính và báo cáo tài chính đã công bố.
- Qua kết quả kiểm toán, không có sự bất hợp lý và sai sót trọng yếu nào xảy ra cho thấy chất lượng công tác kế toán khá tốt. Ban kiểm soát đánh giá Công ty đã duy trì mức độ cân trọng, hợp lý trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
- Kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình tài sản nguồn vốn đã được kiểm toán đến ngày 31/12/2022 được tóm lược như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2022	Năm 2021	% so với cùng kỳ
A. Kết quả kinh doanh				
1. Tổng doanh thu	tỷ đồng	757	640	118
2. Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	1,69	2,28	74
3. Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	1,50	2,08	72
4. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	đồng/cổ phiếu	68	91	75
B. Tài sản và nguồn vốn				
I. Tổng tài sản	tỷ đồng	951,06	762,59	125
1. Tài sản ngắn hạn	tỷ đồng	611,27	466,27	131
Trong đó:				
1.1 Phải thu ngắn hạn của khách hàng	tỷ đồng	92,87	90,62	102
1.2 Hàng tồn kho	tỷ đồng	386,69	293,93	132
2. Tài sản dài hạn	tỷ đồng	339,79	296,32	115
Trong đó:				
2.1 Phải thu dài hạn của khách hàng	tỷ đồng	36,65	45,90	80
2.2 Tài sản cố định	tỷ đồng	235,77	231,71	102
II. Tổng cộng nguồn vốn	tỷ đồng	951,06	762,59	125
1. Nợ phải trả	tỷ đồng	776,34	638,76	122
1.1 Nợ ngắn hạn	tỷ đồng	630,36	521,64	121
1.2 Nợ dài hạn	tỷ đồng	145,98	117,12	125
2. Vốn chủ sở hữu	tỷ đồng	174,72	123,83	141
Trong đó:				
2.1 Vốn góp của chủ sở hữu	tỷ đồng	235,00	185,00	127
2.2 Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	tỷ đồng	(85,79)	(85,22)	101
2.2.1 LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	tỷ đồng	(87,30)	(87,30)	100
2.2.2 LNST chưa phân phối năm nay	tỷ đồng	1,50	2,08	72

(Nguồn số liệu: Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2022 đã được kiểm toán)

- Các chỉ tiêu về hiệu quả SXKD và tài chính chủ yếu:

Khoản mục	ĐVT	Năm 2022	Năm 2021
I. Tỷ lệ tăng trưởng			
1. Tăng trưởng doanh thu	%	18,19	(22,72)
2. Tăng trưởng lợi nhuận trước thuế	%	(25,66)	(108,63)
II. Chỉ số khả năng thanh toán			
1. Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	lần	0,97	0,89
2. Khả năng thanh toán nhanh	lần	0,36	0,33
III. Các chỉ số về hiệu quả kinh doanh			
1. Lợi nhuận gộp/Doanh thu	%	8,34	7,96
2. Lợi nhuận thuần/Doanh thu (ROS)	%	0,20	0,33
3. Lợi nhuận thuần/Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	0,86	1,68
4. Lợi nhuận thuần/Tổng tài sản (ROA)	%	0,16	0,27
5. Doanh thu trên 1 cổ phiếu	đồng	33.956	34.374
6. Lợi nhuận thuần trên 1 cổ phiếu	đồng	81	91
IV. Tỷ số hoạt động			
1. Vòng quay hàng tồn kho	lần	2,02	2,38
2. Vòng quay kỳ thu tiền	lần	5,48	5,62
3. Vòng quay kỳ trả nợ	lần	2,92	6,29
4. Vòng quay vốn lưu động	lần	1,39	1,66
5. Vòng quay tổng tài sản	lần	0,88	0,90
6. Số ngày luân chuyển hàng tồn kho	ngày	178	151
7. Số ngày luân chuyển phải thu khách hàng	ngày	66	64
8. Số ngày luân chuyển phải trả người bán	ngày	123	57
V. Chỉ số nợ			
1. Nợ ngắn hạn/Vốn chủ sở hữu	lần	3,61	4,21
2. Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	lần	4,44	5,16
3. Nợ phải trả BQ/Tổng tài sản BQ	lần	0,83	0,81
VI. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
1. Nợ/Tổng tài sản	lần	0,83	0,81
2. Nợ/Vốn chủ sở hữu	lần	4,44	5,16

3. Về công tác Công bố thông tin:

Công ty đã chấp hành đúng các nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định của Bộ tài chính về việc công bố thông tin của công ty đại chúng niêm yết trên thị trường chứng khoán VN và quy định của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội về việc ban hành quy chế công bố thông tin tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

V. Kết luận của Ban kiểm soát

Trong năm 2022, vừa phải chủ động ứng phó với Đại dịch Covid-19, vừa phải đối mặt với sự cạnh tranh ngày càng gay gắt về giá của hàng dệt may Trung Quốc và các đối thủ cùng ngành, trong khi đó chi phí đầu vào (giá bông, xơ, nhiên liệu;...) tăng mạnh đã ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty CP Dệt - May Nha Trang. Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty đã nỗ lực điều hành quyết liệt và linh hoạt để hoàn thành được mục tiêu do Đại hội đồng cổ đông năm 2022 đã thông qua.

Thực hiện theo chỉ đạo của Đại hội đồng cổ đông, cụ thể hóa các yêu cầu của Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các thành viên của Công ty đã cố gắng triển khai hoạt động sản xuất

kinh doanh sâu sát và đúng theo định hướng kinh doanh đã đề ra, cải tiến sản xuất, thay đổi linh hoạt cơ cấu mặt hàng sợi để cân đối đầu vào – đầu ra phù hợp với thị trường, nâng cao năng suất, chú trọng chất lượng Công ty luôn đảm bảo cân đối đủ nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh và đảm bảo tình hình tài chính luôn an toàn và lành mạnh.

Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã được kiểm toán độc lập và phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty.

Trên đây là Báo cáo của Ban Kiểm soát về việc giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính của Công ty Cổ phần Dệt - May Nha Trang trong năm 2022. Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.

Cuối cùng, Ban kiểm soát chân thành cảm ơn sự tín nhiệm của Đại hội đồng cổ đông cũng như sự hỗ trợ, tạo điều kiện của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty đã giúp cho Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Kính chúc các Quý vị cổ đông sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt. Chúc Đại hội thành công rực rỡ!

Trân trọng./.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Phan Thị Kiều Oanh





Số: 151B/2023/BCKT-HCM.00562

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: **Quý cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc
Công ty cổ phần Dệt – May Nha Trang**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính tổng hợp kèm theo của Công ty cổ phần Dệt – May Nha Trang (gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 27 tháng 3 năm 2023, từ trang 06 đến trang 45, bao gồm Bảng cân đối kế toán tổng hợp tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính tổng hợp.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính tổng hợp của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính tổng hợp và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính tổng hợp không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính tổng hợp dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính tổng hợp của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính tổng hợp. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính tổng hợp do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính tổng hợp trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính tổng hợp.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính tổng hợp đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Dệt – May Nha Trang tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp và tình hình lưu chuyển tiền tệ tổng hợp cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính tổng hợp.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (tiếp theo)

Vấn đề cần nhấn mạnh

Mặc dù không đưa ra ý kiến ngoại trừ, chúng tôi muốn lưu ý người đọc đến thuyết minh 9.2 trong thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp về giả định hoạt động liên tục của Công ty. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, khoản nợ ngắn hạn (Mã số 310) lớn hơn tài sản ngắn hạn (Mã số 100) của Công ty là 19.086.840.286 VND (tại ngày 01 tháng 01 năm 2022 là 55.367.644.980 VND). Điều kiện này cho thấy có sự tồn tại của các yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể gây ra sự nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty.

Ý kiến kiểm toán của chúng tôi không liên quan đến vấn đề này.



TRANG ĐẮC NHA
Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 2111-2023-009-1
CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AFC VIỆT NAM
TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 3 năm 2023

A handwritten signature in blue ink, likely belonging to Nguyễn Thị Thủy Trang.

NGUYỄN THỊ THỦY TRANG
Kiểm toán viên
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 4128-2022-009-1

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT - MAY NHA TRANG

Km 1447, Quốc lộ 1A, Xã Vĩnh Phương, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP

Ngày 31 tháng 12 năm 2022

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2022 VND	01/01/2022 VND
TÀI SẢN				
TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		611.271.502.944	466.272.134.357
Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5.1	25.191.593.701	24.119.689.230
Tiền	111		25.191.593.701	19.591.689.230
Các khoản tương đương tiền	112		-	4.528.000.000
Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		44.620.000.000	16.100.000.000
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	5.2.1	44.620.000.000	16.100.000.000
Các khoản phải thu ngắn hạn	130		147.135.364.573	126.957.338.115
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	5.3.1	92.871.778.437	90.619.492.277
Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	5.4	54.802.486.049	11.626.505.343
Phải thu ngắn hạn khác	136	5.5	740.046.201	25.990.286.609
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	5.6	(1.278.946.114)	(1.278.946.114)
Hàng tồn kho	140		386.686.313.929	293.933.381.548
Hàng tồn kho	141	5.7	386.686.313.929	293.933.381.548
Tài sản ngắn hạn khác	150		7.638.230.741	5.161.725.464
Chi phí trả trước ngắn hạn	151	5.8.1	1.772.976.583	1.172.475.152
Thuế GTGT được khấu trừ	152	5.14	1.170.437.558	-
Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	5.14	4.694.816.600	3.989.250.312
TÀI SẢN				
TÀI SẢN DÀI HẠN	200		339.788.225.466	296.320.457.831
Các khoản phải thu dài hạn	210		36.653.153.023	45.904.883.713
Phải thu dài hạn của khách hàng	211	5.3.2	36.653.153.023	45.904.883.713
Tài sản cố định	220		235.774.284.216	231.705.229.471
Tài sản cố định hữu hình	221	5.9	234.035.316.021	229.923.827.944
Nguyên giá	222		601.815.027.744	628.281.567.211
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(367.779.711.723)	(398.357.739.267)
Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
Tài sản cố định vô hình	227	5.10	1.738.968.195	1.781.401.527
Nguyên giá	228		1.909.500.000	1.909.500.000
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(170.531.805)	(128.098.473)
Bất động sản đầu tư	230		-	-
Tài sản dở dang dài hạn	240		61.036.567.562	12.820.158.318
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	5.11	61.036.567.562	12.820.158.318
Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		1.221.725.000	1.221.725.000
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	5.2.2	1.221.725.000	1.221.725.000
Tài sản dài hạn khác	260		5.102.495.665	4.668.461.329
Chi phí trả trước dài hạn	261	5.8.2	5.102.495.665	4.668.461.329
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		951.059.728.410	762.592.592.188

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT - MAY NHA TRANG

Km 1447, Quốc lộ 1A, Xã Vinh Phương, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP

Ngày 31 tháng 12 năm 2022

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2022 VND	01/01/2022 VND
NGUỒN VỐN				
NỢ PHẢI TRẢ	300		776.337.207.649	638.763.224.568
Nợ ngắn hạn	310		630.358.343.230	521.639.779.337
Phải trả người bán ngắn hạn	311	5.12.1	304.724.151.356	166.848.333.781
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	5.13	17.218.251.259	22.671.773.761
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	5.14	4.375.941.105	2.215.068.744
Phải trả người lao động	314		15.377.913.369	10.094.178.805
Chi phí phải trả ngắn hạn	315	5.15	2.582.433.857	2.350.227.060
Phải trả ngắn hạn khác	319	5.16	3.911.731.723	1.626.512.700
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	5.17.1	281.603.628.050	315.164.267.148
Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	5.18	102.358.750	370.933.075
Quỹ khen thưởng và phúc lợi	322	5.19	461.933.761	298.484.263
Nợ dài hạn	330		145.978.864.419	117.123.445.231
Phải trả người bán dài hạn	331	5.12.2	33.155.141.875	16.738.560.233
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	5.17.2	112.823.722.544	100.384.884.998
NGUỒN VỐN				
VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		174.722.520.761	123.829.367.620
Vốn chủ sở hữu	410	5.20	174.722.520.761	123.829.367.620
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		235.000.000.000	185.000.000.000
Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		235.000.000.000	185.000.000.000
Thặng dư vốn cổ phần	412		1.820.000.000	2.030.000.000
Quỹ đầu tư phát triển	418		23.696.115.722	22.015.663.659
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		(85.793.594.961)	(85.216.296.039)
LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		(87.296.748.102)	(87.296.748.102)
LNST chưa phân phối năm nay	421b		1.503.153.141	2.080.452.063
Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		961.059.728.410	762.592.592.188

NGUYỄN THỊ CẨM VÂN
Người lập biểu

NGUYỄN THỊ HOÀNG QUYÊN
Kế toán trưởng



ĐẶNG VŨ HÙNG
Chủ tịch Hội đồng quản trị
Khánh Hòa, ngày 27 tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TỔNG HỢP

Năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2022

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	2022	2021
			VND	VND
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01		755.136.881.902	637.245.156.083
Các khoản giảm trừ doanh thu	02		3.813.751.048	1.320.163.820
Doanh thu thuần	10	6.1.1	751.323.130.854	635.924.992.263
Giá vốn hàng bán	11	6.2	688.626.178.237	585.319.509.306
Lợi nhuận gộp	20		62.696.952.617	50.605.482.957
Doanh thu hoạt động tài chính	21	6.3	2.889.069.054	1.110.546.114
Chi phí tài chính	22	6.4	24.166.617.678	21.573.014.326
<i>Trong đó: chi phí lãi vay</i>	23		20.440.415.579	20.546.961.927
Chi phí bán hàng	25	6.5	8.327.733.380	8.390.308.959
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	6.6	23.558.509.158	22.252.704.745
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	30		9.533.161.455	(499.998.959)
Thu nhập khác	31	6.7	2.417.409.873	3.150.294.142
Chi phí khác	32	6.8	10.257.623.831	372.904.752
Lợi nhuận khác	40		(7.840.213.958)	2.777.389.390
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		1.692.947.497	2.277.390.431
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	5.14	189.794.356	196.938.368
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		1.503.153.141	2.080.452.063
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	6.9.1	68	91



NGUYỄN THỊ CẨM VÂN
Người lập biểu



NGUYỄN THỊ HOÀNG QUYÊN
Kế toán trưởng



ĐẶNG VŨ HÙNG
Chủ tịch Hội đồng quản trị
Khánh Hòa, ngày 27 tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ TỔNG HỢP

(Theo phương pháp gián tiếp)

Năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2022

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	2022 VND	2021 VND
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
Lợi nhuận trước thuế	01		1.692.947.497	2.277.390.431
<i>Điều chỉnh cho các khoản</i>				
Khấu hao tài sản cố định	02	5.9;5.10	25.500.473.934	25.797.692.731
Các khoản dự phòng/ (hoàn nhập)	03	5.18	(268.574.325)	84.231.850
(Lãi)/lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		2.119.687.305	(257.566.831)
(Lãi)/lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(3.084.050.175)	(509.971.862)
Chi phí lãi vay	06	6.4	20.440.415.579	20.546.961.927
Lợi nhuận KD trước những thay đổi vốn lưu động	08		46.400.899.815	47.938.738.246
(Tăng)/giảm các khoản phải thu	09		25.665.839.169	12.035.040.389
(Tăng)/giảm hàng tồn kho	10		(96.852.194.191)	(106.534.209.377)
Tăng/ (giảm) các khoản phải trả	11		117.259.113.588	85.839.124.506
(Tăng)/ giảm chi phí trả trước	12		(1.034.535.767)	(1.697.255.243)
Tiền lãi vay đã trả	14		(18.163.861.528)	(20.043.533.894)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	5.14	(55.376.755)	(141.561.613)
Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16	5.19	47.699.500	48.713.800
Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	17	5.19	(284.250.002)	(94.817.154)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		72.983.333.829	17.350.239.660
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
Tiền chi mua sắm, XD TSCĐ và các TSDH khác	21		(74.250.774.195)	(7.137.853.888)
Tiền thu thanh lý, nhượng bán TSCĐ và TSDH khác	22		2.770.462.000	441.900.000
Tiền chi cho vay, mua công cụ nợ của đơn vị khác	23		(28.520.000.000)	(17.100.000.000)
Tiền thu hồi cho vay, bán lại công cụ nợ của ĐV khác	24		-	1.000.000.000
Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		760.548.348	68.071.862
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(99.239.763.847)	(22.727.882.026)
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
Tiền thu từ phát hành cổ phiếu	31	5.20	49.790.000.000	-
Tiền thu từ đi vay	33	5.17	687.447.511.955	628.946.425.483
Tiền trả nợ gốc vay	34	5.17	(709.790.221.456)	(608.148.925.436)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		27.447.290.499	20.797.500.047
LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TRONG KỲ	50		1.190.860.481	15.419.857.681
TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN ĐẦU KỲ	60	5.1	24.119.689.230	8.601.219.892
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		(18.956.010)	98.611.657
TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN CUỐI KỲ	70	5.1	25.191.593.701	24.119.689.230


 NGUYỄN THỊ CẨM VÂN
 Người lập biểu


 NGUYỄN THỊ HOÀNG QUYỀN
 Kế toán trưởng


 ĐẶNG VŨ HÙNG
 Chủ tịch Hội đồng quản trị
 Khánh Hòa, ngày 27 tháng 3 năm 2023



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CÔNG TY CP DỆT - MAY NHA TRANG

Số: 50 /TTTr.DMNT

Khánh Hòa, ngày 27 tháng 04 năm 2023.

DỰ THẢO**TỜ TRÌNH****Về phương án phân phối lợi nhuận và mức chia cổ tức năm 2022****Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023****Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Dệt – May Nha Trang;
- Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 dự kiến như sau:

*Vốn điều lệ:	:	235.000.000.000 đồng
1. Lợi nhuận thực hiện	:	1.692.947.497 đồng
Tỷ lệ lợi nhuận trước thuế/Vốn điều lệ (%) :		0,72%
Nộp thuế TNDN	:	189.794.356 đồng
2. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	:	1.503.153.141 đồng
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế / Vốn điều lệ (%) :		0,64%
3. Lợi nhuận sau thuế TNDN được phân phối	:	1.503.153.141 đồng

Năm 2023, trước tình hình kinh tế còn nhiều khó khăn và để có thêm vốn tập trung mở rộng sản xuất tạo tiền đề cho việc phát triển của Công ty trong các năm tiếp theo, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 sẽ không trích lập các quỹ và không chia cổ tức năm 2023.

Trên đây là phương án dự kiến phân phối lợi nhuận của Công ty, kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Trân trọng./.



Nơi nhận:

- Như trên,
- Lưu VT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch HĐQT



ĐANG VŨ HÙNG





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CÔNG TY CP DỆT - MAY NHA TRANG

Khánh Hòa, ngày 24 tháng 04 năm 2023.

Số 1 /Tr.DMNT

TỜ TRÌNH

Về chi trả tiền lương và thù lao thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

DỰ THẢO

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Dệt – May Nha Trang;
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua mức thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

Hội đồng quản trị kính báo cáo và đề xuất Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua các vấn đề sau:

1. Báo cáo chi trả thù lao năm 2022:

Trong năm tài chính 2022, Công ty đã tiến hành chi trả thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát là 55.000.000 đ/tháng (thu nhập sau thuế); mức đã được ĐHĐCĐ năm 2022 đã thông qua là 55.000.000 đ/tháng (thu nhập sau thuế).

2. Đề xuất mức tiền lương và thù lao thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát năm tài chính 2023 là 55.000.000 đ/tháng; như mức đã được ĐHĐCĐ năm 2022 đã thông qua.

Mức tiền lương và thù lao trên không bao gồm:

- Thuế thu nhập cá nhân;
- Tiền lương trong trường hợp thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát là người lao động của Công ty hoặc thành viên Hội đồng quản trị thực hiện cá nhiệm vụ chuyên môn tại Công ty;
- Tiền thưởng, lễ, tết được hưởng như CBCNV khác theo quy chế Công ty;
- Các chi phí đi lại, ăn ở và các chi phí hợp lý khác mà thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của mình.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Lưu VT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch HĐQT



ĐẶNG VŨ HÙNG





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CÔNG TY CP DỆT - MAY NHA TRANG

Số: 52 /TTr.DMNT

Khánh Hòa, ngày 27 tháng 04 năm 2023.

TỜ TRÌNH

D **T** **H** **A** **O**

Về lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
 - Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
 - Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Dệt – May Nha Trang;
- Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023, cụ thể như sau:

1. Yêu cầu đối với đơn vị kiểm toán:

- Phải thuộc danh sách các đơn vị kiểm toán đủ điều kiện kiểm toán do Ủy ban chứng khoán Nhà nước công bố.
- Đáp ứng yêu cầu của Công ty, thực hiện kiểm toán đúng thời hạn, uy tín và chất lượng.

2. Đề xuất của Hội đồng quản trị:

Để tạo điều kiện thuận lợi trong việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 đạt hiệu quả cao nhất. Ban kiểm soát sau khi thống nhất với Hội đồng quản trị đề nghị Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam – Thành viên của tập đoàn PKF Quốc tế, địa chỉ: Lầu 2, tòa nhà Indochin Park, 4 Nguyễn Đình Chiểu, Phường Đa Kao, Quận 1, TP. HCM là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty Cổ phần Dệt – May Nha Trang.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua./.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Lưu VT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



ĐẶNG VŨ HÙNG



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT - MAY NHA TRANG

MẪU

Họ và tên Đại biểu:

Số lượng cổ phần sở hữu: cổ phần

Số lượng cổ phần nhận ủy quyền: cổ phần

Tổng số lượng cổ phần đại diện: cổ phần

(Quý Đại biểu đánh dấu vào ô Ý kiến lựa chọn theo từng Nội dung biểu quyết)

NỘI DUNG	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
Nội dung 01: Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 02: Thông qua báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 03: Thông qua báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 04: Thông qua phương án chia cổ tức và phân phối lợi nhuận năm 2022	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 05: Thông qua việc chi trả tiền lương và thù lao thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2022	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 06: Thông qua lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 07: Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Hướng dẫn:

Cổ đông đánh dấu chọn (X) vào 1 trong 3 ô: Tán thành/Không tán thành/Không có ý kiến đối với từng nội dung biểu quyết.

Ngày 28 tháng 04 năm 2023

ĐẠI BIỂU

(Ký và Ghi rõ họ tên)



-----e-----

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT - MAY NHA TRANG

Số: /NQ-DMNT

Nha Trang, ngày 28 tháng 04 năm 2023.

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023 CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT - MAY NHA TRANG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Dệt - May Nha Trang;
- Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 số/BB-DMNT ngày.....tháng 04 năm 2023.

QUYẾT NGHỊ:

Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí quyết nghị những nội dung sau:

Điều 1: Thống nhất thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022. (Có báo cáo chi tiết đính kèm)

Điều 2: Thống nhất thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023, với các chỉ tiêu chính như sau:

- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022:

STT	Nội dung	ĐVT	Nghị quyết ĐHĐCĐ 2022	Thực hiện 2022	% TH so với NQ. ĐHĐCĐ
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	770	747	97
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	5	1,69	34
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	5	1,50	30
5	Tỷ lệ chia cổ tức	%	-	-	-

- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

STT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch 2023
1	Doanh thu	Tỷ đồng	810
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	2
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	2
4	Tỷ lệ chia cổ tức	%	0

(Có báo cáo chi tiết đính kèm)

Điều 3: Thống nhất thông qua báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán. (Có báo cáo chi tiết đính kèm)

Điều 4: Thống nhất thông qua phương án chia cổ tức và phân phối lợi nhuận năm 2022. (Có báo cáo chi tiết đính kèm)

Điều 5: Đại hội thống nhất về tổng mức thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát trong năm 2022 là: 55.000.000 đ/tháng (*thu nhập sau thuế*) và kế hoạch chi thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2023 là 55.000.000 đ/tháng (*thu nhập sau thuế*). (Có báo cáo chi tiết đính kèm).

Điều 6. Đại hội thống nhất lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 Công ty. (Có báo cáo chi tiết đính kèm).

Điều 7: Thống nhất thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022. (Có báo cáo chi tiết đính kèm)

Điều 9: Tổ chức thực hiện

- Hội đồng quản trị và Ban điều hành chịu trách nhiệm thực hiện có hiệu quả các nội dung tại Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.
- Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty CP Dệt – May Nha Trang đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ tán thành 100% có quyền biểu quyết.
- Nghị quyết này sẽ được Công ty CP Dệt – May Nha Trang thông báo đến Quý cổ đông tại website <http://nhatrangetex.com/> mục “thông báo cổ đông” trong thời hạn 24h làm việc kể từ khi Đại hội kết thúc./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Nơi nhận:

- Như điều 9;
- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Các cơ quan chức năng liên quan
- Lưu: VT.